TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày: 06-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thành Tâm.

+ *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Xuân Tuất và bà Đào Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hưng Đ, sinh năm 1994, tại Đồng Nai. Trú tại: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân Thân: Ngày 28/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 17/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng. Bị giam giữ ngày 20/12/2019 (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị Thùy T, sinh năm 1997 và anh Vũ Công H, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thanh B (vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hưng Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011, loại ma túy Đ sử dụng là ma túy đá. Khoảng 21 giờ ngày 19/12/2019 Đ gọi điện từ số 0908.377.208 của Đ đến số 0932.789.359 của đối tượng tên Minh (Chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá để sử dụng, Minh đồng ý và hẹn Đ địa điểm giao ma túy ở tại khu vực nghĩa địa ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mua được ma túy, Đ đi về nhà cất giấu gói ma túy. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/12/2019, Đ lấy gói ma túy đem theo và cất giấu vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô biển số 60H1-069.00 đến phòng trọ của bạn gái tên Nguyễn Thị Mỹ T ở thôn Đông Bình, ấp Bùi Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai chơi. Khi vừa đến nơi thì Đ thấy lực lượng Công an xã Bắc Sơn đang kiểm tra hành chính dãy trọ, Đ vứt gói ma túy xuống đất chỗ Đ đứng thì bị Công an xã Bắc Sơn phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 60H1- 069.00 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo có sim số 0908.377.208.

Tại bản kết luận giám định số 1702/ PC09-GĐMT ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,4432 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-TB ngày 17/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Nguyễn Hưng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 60H1-069.00, là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị Thùy T và Anh Vũ Công H cho Đ mượn, sau đó Đ tự ý sử dụng làm phương tiện phạm tội chị Trâm anh Hậu không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị T, anh H.

- Đối với người tên Minh (không rõ họ tên địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Hưng Đ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện trảng bom tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hưng Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1702/PC09-GĐMT ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo có sim số 0908.377.208 của Đ sử dụng làm công cụ liên hệ mua ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Đ không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Thùy T và anh Vũ Công H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[**2**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[**3**] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 20/12/2019, tại ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Hưng Đ đang tàng trữ trái phép 1,4432 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Hưng Đ là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[**4**] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1702/PC09-KLGĐ ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo có sim số 0908.377.208.

[**6**] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[**7**] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hưng Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hưng Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2019.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 1702/PC09-GĐMT ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo có sim số 0908.377.208.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hưng Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tâm

Mẫu 27-HS